TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 10 – 5 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng

Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Mãy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đào Phát Đ, sinh năm 1999 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện Đ2, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Chí L và bà Lê Kiều O; tiền án: Không; tiền sự: 01. Bị bắt khẩn cấp ngày 21/01/2019 đến ngày 25/01/2019 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Ngô Bá T, sinh năm 1991 tại Cà Mau; tên gọi khác: Q. Nơi cư trú: Khóm B, phường Y, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Bá S và bà Quách Thu S1; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt khẩn cấp ngày 21/01/2019 đến ngày 25/01/2019 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Đặng Văn X, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Ấp N, xã N1, huyện Đ2, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19/01/2019 bị cáo Ngô Bá T đi cùng xe của nhà xe Yến Hùng do tài xế Nguyễn Hữu P điều khiển mục đích để tập lái. Khi đi đến đoạn lộ xe ngang Nhà thờ Bàu Sen thuộc ấp Nam Chánh, xã Ngọc Chánh thì gặp anh Đặng Văn X nên T xuống xe và điện thoại cho bị cáo Đào Phát Đ về việc gặp anh X (vì trước đó Đ nói anh X thiếu 10.000.000 đồng nếu đòi được thì chia tiền cho T), Đ yêu cầu T bắt anh X chở về quán cà phê Ánh Trăng thuộc khóm 4, thị trấn Đầm Dơi để gặp Đ. Khi anh P rước khách quay trở lại thì T đã bắt được anh X và yêu cầu về Đầm Dơi nhưng anh X không đồng ý nên T đã dùng cây dừa nước đánh vào tay và lưng của anh X 3 cái không gây thương tích và yêu cầu lên xe. Khi anh X lên xe cùng với T thì anh P điều khiển xe về quán cà phê Ánh Trăng và đi về. Lúc này, tại quán cà phê gồm có: Đ, Ngô Chí Th, Võ Hoàng B và Văn Tấn H, Huỳnh Trọng Ng, Trần Huỳnh Nh, Ngô Tuấn A, Mai Công L, Phạm Ngọc Đ đến sau. Khi vào đến quán thì anh X nói không có tiền trả nên T, Th, B, H đã dùng tay đánh anh X không gây thương tích.

Khoảng 19 giờ anh X nói bà Trần Thị Đ1 (bà ngoại của anh X) ở ấp N, xã N1 có tiền nên Đ đã chở anh X bằng xe Wave alpha biển số 69F1- 9234 về nhà lấy tiền, cùng đi theo gồm có: Tuấn A, Nh, B, Đ, L, Ng. Khi đến nhà bà Đ1 không lấy được tiền thì Đ yêu cầu anh X lên xe đi về Đầm Dơi và nói với bà Đ1 là "*không có tiền thì con chở thằng này về Đầm Dơi, khi nào có tiền thì thả ra*". Khi về đến quán trà sữa của H tại khóm 4, thị trấn Đầm Dơi thì Đ dùng tay đánh vào đầu của anh X 01 cái, H dùng tay, chân đánh vào người của anh X 03-04 cái nhưng không gây thương tích, lúc này Đ cầm dao (loại dao hai lưỡi có mũi nhọn) hăm dọa nói anh X xòe tay ra để đâm nhưng được T can ngăn. Sau đó, T chở anh X bằng xe Wave biển số 69R1-5748 về vựa cua Hai Đ ở khóm 1, thị trấn Đầm Dơi và giữ ở đó. T điện thoại cho Đ nói "*ngoại của X có 2 triệu rồi tính sao cưng*" thì được Đ trả lời "*chừng nào có tiền lên đi rồi tính, anh cứ giữ nó đi sáng gia đình nó nôn cũng đem tiền lên, đừng cho nó về*". Anh X điện thoại cho Đ hỏi "*ngoại em có 2 triệu anh cho em về được không*" thì Đ trả lời "*Đủ tiền mới cho mày về, không đủ tiền thì mày ở đó luôn đi*". Khoảng 20 giờ 40 cùng ngày thì bà Đi đã trình báo chính quyền địa phương đến lập biên bản nội dung sự việc. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày thì Cơ quan điều tra phát hiện T đang giữ anh X tại vựa cua nên đã mời về làm việc và các bị cáo đã thừa nhận hành vi bắt, giữ anh X trái pháp luật.

Bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 04 – 4 – 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố Đào Phát Đ và Ngô Bá T phạm tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Đặng Văn X: Không yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng thể hiện: Khoảng 16 giờ ngày 19/01/2019 các bị cáo Ngô Bá T và Đào Phát Đ thống nhất bắt anh Đặng Văn X từ ấp N, xã N1, huyện Đ2 lên giữ tại vựa cua tại khóm 1, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi nhằm mục đích buộc người nhà của anh X trả nợ cho anh X số tiền 10.000.000 đồng.

Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đào Phát Đ và Ngô Bá T phạm tội "Bắt giữ người trái pháp luật" và áp dụng khoản 1 Điều 157 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù và xử phạt bị cáo T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh X không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cây dừa nước, dài 105 cm.

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại NOKIA màu đen cùng 02 sim điện thoại số 0838.123.575 và 01 điện thoại OPPO A3S màu đỏ, 01 sim điện thoại số 0917310917.

+ Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại NOKIA màu đen, phía mặt sau óp lưng bị vỡ và 01 sim điện thoại số 0839.410.869 và 01 sim điện thoại 0392527077 và trả cho bị cáo Đ 01 thẻ hỗ trợ 4G, 01 thẻ nhớ 8GB.

Các bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu với lời khai tại Cơ quan điều tra là hoàn toàn phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của các bị cáo, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được. Hành vi của các bị cáo

Ngô Bá T và Đào Phát Đ vào ngày 19/01/2019 đã bắt anh Đặng Văn X từ nhà tại ấp N, xã N1 lên giữ tại vựa cua thuộc khóm 1, thị trấn Đ nhằm mục đích để người nhà của anh X trả nợ thay cho anh X. Hành vi này đã cấu thành tội "bắt giữ người trái pháp luật" nên Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 04 – 4 – 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố các bị cáo phạm tội "bắt, giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng:

Trong thời gian qua, tình trạng cho vay nặng lãi, "tín dụng đen" và đòi nợ thuê có dấu hiệu diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân và làm mất an ninh trật tự. Theo đó, người vay phải chịu lãi suất rất cao, khi chậm trả nợ sẽ bị khủng bố tinh thần bằng những lời hăm doạ, đập phá nhà cửa hoặc bắt giữ người trái pháp luật để buộc phải trả tiền. Các cơ quan chức năng đã có nhiều giải pháp nhằm xử lý triệt để nhưng hiện tượng này vẫn còn xảy ra và ngày càng tinh vi hơn. Do đó, để ngăn chặn tình trạng này, ngoài việc vào cuộc các cơ quan chức năng thì người dân cũng cần nêu cao cảnh giác, tự tìm hiểu để nhận biết được đâu là cho vay nặng lãi nhằm tránh rơi vào cái bẫy của các đối tượng. Đồng thời, người dân cũng cần phải trình báo với cơ quan chức năng khi có hiện tượng đe dọa đòi nợ để có biện pháp xử lý kịp thời.

Cụ thể trong vụ án này, khi anh X vay tiền của bị cáo Đ không có khả năng trả nên khi bị cáo Đ yêu cầu thì bị cáo T đã bắt anh X từ nhà tại ấp N, xã N1 lên giữ tại vựa cua thuộc khóm 1, thị trấn Đầm Dơi. Các bị cáo thực hiện với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, không sắp xếp, phân công vai trò và thực hiện đối với từng bị cáo. Trước, trong và sau khi phạm tội các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo nhận thức được quyền bất khả xâm phạm về thân thể là một trong những quyền tự do, dân chủ rất quan trọng của công dân được bảo vệ bằng Hiến pháp và pháp luật nhưng vì mục đích để đòi được khoản nợ vay mà các bị cáo đã bắt, giữ trái pháp luật đối với anh X.

Hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tự do của anh X, vi phạm pháp luật hình sự, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây tâm lý hoang mang, bất ổn trong cuộc sống và sinh hoạt của người dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân bị cáo Đ: Ngày 20/8/2018 bị Công an huyện Đầm Dơi ra quyết định số 117/QĐ-XPHC xử phạt hành chính về hành vi "xâm hại đến sức khỏe của người khác" với số tiền 3.000.000 đồng (bị cáo đã nộp phạt xong).

[7] Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng và phải cách ly các bị cáo khỏi X sống xã hội có thời hạn mới đảm bảo tính răn đe, trừng trị nhưng cũng là để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người tốt, có ích; đồng thời cũng là để cảnh tỉnh, cảnh báo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, đối với mức hình phạt của bị cáo Đào Phát Đ như Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc nên cần điều chỉnh lại cho phù hợp.

[8] Về tránh nhiệm dân sự: Do anh Đặng Văn X không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại NOKIA màu đen kèm theo 02 sim điện thoại số 0838.123.575 và số 0392527077 (bị cáo T dùng để liên hệ với bị cáo Đ trong việc thực hiện hành vi bắt, giữ đối với anh X. Đối với 01 điện thoại NOKIA màu đen, phía mặt sau óp lưng bị vỡ và sim điện thoại số 0839.410.869 bị cáo T không yêu cầu nhận lại. Xét thấy điện thoại NOKIA màu đen kèm theo 02 sim bị cáo T đã sử dụng vào việc phạm tội và 01 điện thoại NOKIA màu đen, phía mặt sau óp lưng bị vỡ và sim điện thoại số 0839.410.869 mặc dù không sử dụng vào việc phạm tội nhưng bị cáo T không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước đối với các điện thoại và sim này là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại OPPO A3S màu đỏ và 01 sim điện thoại số 0917310917 bị cáo Đ đã sử dụng để liên hệ với bị cáo T thực hiện hành vi bắt, giữ đối với anh X. Đối với 01 thẻ hỗ trợ 4G và 01 thẻ nhớ 8GB bị cáo Đ không yêu cầu nhận lại. Xét thấy điện thoại bị cáo Đ đã sử dụng vào việc phạm tội, các thẻ nhớ khác mặc dù không sử dụng vào việc phạm tội nhưng bị cáo Đ không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước đối với các tài sản này là phù hợp.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn cây dừa nước, dài 105 cm nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy biển số 69F1- 9234 của ông Đào Chí L cho bị cáo Đ mượn và chiếc xe máy biển số 69R1- 5748 của anh Phạm Trường G cho bị cáo T mượn nhưng không biết việc các bị cáo sử dụng vào việc bắt giữ anh X trái pháp luật nên không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

Đối với cây dao (loại dao hai lưỡi có mũi nhọn) bị cáo Đ dùng để dọa anh X nhưng không thu giữ được nên không đặt ra việc xử lý.

[10] Đối với hành vi bắt, giữ anh X của các bị cáo T và Đ mục đích để người nhà anh X trả tiền nhưng chưa lấy được nên không cấu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản" và bị cáo Đ cho anh X vay tiền nhưng chưa đủ căn cứ xử lý tội "Cho vay nặng lãi" nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với Ngô Chí Th, Đặng Đại T, Võ Hoàng B, Văn Tấn H, Huỳnh Trọng Ng, Trần Huỳnh Nh, Ngô Tuấn A, Mai Công L, Phạm Ngọc Đ qua điều tra không có liên quan trong việc bắt, giữ trái pháp luật đối với anh X nên không đặt ra xử lý là có căn cứ.

[12] Đối với Ngô Chí Th, Võ Hoàng B, Văn Tấn H có hành vi đánh anh X nhưng chưa gây ra thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Dơi đề nghị Công an thị trấn Đầm Dơi xử phạt hành chính đối với các đối tượng này là phù hợp.

[13] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đào Phát Đ và Ngô Bá T phạm tội "Bắt giữ người trái pháp luật".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 157 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Phát Đ 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21 tháng 01 năm 2019.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 157 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Bá T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21 tháng 01 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại NOKIA màu đen, có số IMEL thứ nhất: 359297/04/947008/9, số IMEL thứ hai: 359297/04/947009/8, số CODE: 05022017, cùng 02 sim điện thoại số 0838.123.575 và 0392527077 (mã số 89840 20002 16256 00025 và 8984 04800 00251 74906, đã qua sử dụng); 01 điện thoại NOKIA màu đen, phía mặt sau óp lưng bị vỡ, có số seri 353687070362949, cùng 01 sim điện thoại số 0839.410.869 (mã số 89840 20001 08097 41689, đã qua sử dụng) và 01 điện thoại OPPO A3S màu đỏ, kiểu máy CPH 803, cùng 01 sim điện thoại số 0917310917 (mã số 89840 20001 07725 15227, đã qua sử dụng), 01 thẻ hỗ trợ 4G 8984050918, 1155570960, 01 thẻ nhớ 8GB.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn cây dừa nước, dài 105 cm.

(các vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi quản lý theo biên bản giao nhận ngày 04/4/2019)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Đặng Văn X có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống Đ hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn